

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: 248 /GP-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 45 tháng 6 năm 2017

GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN
UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Công văn số 3803/UBND-CN ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh về việc chủ trương cho Công ty TNHH một thành viên Trường Tuấn lập hồ sơ cấp phép thăm dò cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát số 50, xã Yên Phong, huyện Yên Định;

Xét đề nghị của Công ty TNHH một thành viên Trường Tuấn tại Đơn đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản ngày 15/5/2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 662/TTr-STNMT ngày 08 tháng 6 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH một thành viên Trường Tuấn được thăm dò khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát số 50, xã Yên Phong, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;

- Diện tích thăm dò: 4.224 ha, được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 5 (có Bản đồ kèm theo);

- Thời hạn thăm dò: 5,0 tháng, kể từ ngày ký Giấy phép;
- Khối lượng thăm dò: Theo đề án được chấp thuận;
- Chi phí thăm dò: 290.320.000 đồng, bằng nguồn vốn của đơn vị (đơn giá áp dụng theo các quy định hiện hành của Nhà nước).

Điều 2. Công ty TNHH một thành viên Trường Tuấn có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.
2. Lựa chọn tổ chức có năng lực tiến hành thi công công tác thăm dò theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về điều kiện của tổ chức hành nghề thăm dò khoáng sản. Thực hiện thăm dò cát làm vật liệu xây dựng thông thường theo phương pháp và khối lượng đã quy định tại Điều 1 của Giấy phép, Đề án đã được UBND tỉnh chấp thuận này và các quy định khác của pháp luật có liên quan; thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường; thu thập và tổng hợp đầy đủ, chính xác các tài liệu, kết quả thăm dò; kiểm tra và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tính trung thực của tài liệu thực tế thi công; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành.
3. Thông báo kế hoạch, thời gian triển khai thi công các hạng mục công tác thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa; chịu sự kiểm tra, giám sát quá trình thi công hệ phương pháp kỹ thuật và các hạng mục công việc của Đề án của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.
4. Tiến hành phân tích các loại mẫu tại các cơ sở đạt tiêu chuẩn VILAS, LAS-XD; làm rõ chất lượng, trữ lượng cát cho mục đích sử dụng. Trước khi tiến hành lấy mẫu công nghệ, phải đăng ký khối lượng, vị trí, thời gian, phương pháp lấy mẫu tại Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra ngoài thực địa và giám sát thực hiện.
5. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành.
6. Trình thẩm định, xét duyệt báo cáo kết quả thăm dò tại Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản của UBND tỉnh Thanh Hóa; nộp báo cáo vào lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động thăm dò khoáng sản theo Giấy phép này, Công ty TNHH một thành viên Trường Tuân chỉ được phép thực hiện sau khi thông báo chương trình và khối lượng thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường và chính quyền địa phương để phối hợp quản lý, kiểm tra và xác định cụ thể diện tích, tọa độ, mốc giới khu vực thăm dò tại thực địa./.

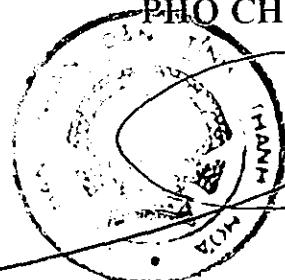
Nơi nhận:

- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/cáo);
- Công ty TNHH một thành viên Trường Tuân;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Yên Định;
- UBND xã Yên Phong;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

RẠNH GIỚI TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ

(Phụ lục kèm theo Biên bản phép thăm dò số: 248/GP-UBND
ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm gốc	TỌA ĐỘ VN - 2000	
	(Kinh tuyến trục $105^{\circ}00'$, mũi chiếu 3°)	
	X(m)	Y(m)
1	2214 879.30	563 129.86
2	2215 018.26	563 167.80
3	2214 928.11	563 453.99
4	2214 821.87	563 425.12
5	2214 833.00	563 224.00
Diện tích S= 4,224 ha		